

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRUNGHIEUGREEN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRUNGHIEUGREEN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUNGHIEUGREEN ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRUNGHIEUGREEN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108049353

3. Ngày thành lập: 07/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 20B đường Trần Duy Hưng, Tổ 25, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977020029 / 0915020029 Fax:

Email: ninhtrunghieugreen@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
2.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: Khai thác củi, luồng, vầu, tre, nứa, cây đặc sản, song, mây,...	0222
3.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
4.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
7.	Xây dựng công trình công ích	4220
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê.	4290
9.	Phá dỡ	4311
10.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312

11.	Vận tải hành khách đường bộ khác Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
14.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
15.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
16.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh,	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
25.	Sản xuất rượu vang	1102
26.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
27.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130(Chính)
28.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
29.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
30.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210

31.	Khai thác gỗ	0221
32.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
33.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
34.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
35.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
36.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
38.	Điều hành tua du lịch	7912
39.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác - Chuẩn bị tài liệu; - Photocopy;	8219
40.	Khai thác muối	0893
41.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Chi tiết: Các hoạt động gieo trồng ngô (trừ trồng ngô cây làm thức ăn cho gia súc) và các loại cây lương thực có hạt khác như: lúa mỳ, lúa mạch, cao lương, kê.	0112
42.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
43.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
44.	Trồng cây chè	0127
45.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
46.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
47.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
48.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
49.	Chăn nuôi gia cầm	0146
50.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

51.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
52.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
53.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước và các hoạt động báo chí) Thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội	6312
54.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đo lường nước, độ ẩm, hoàn lưu bão ...	7490
55.	Đại lý du lịch	7911
56.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
57.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Vệ sinh máy móc công nghiệp; - Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...; - Vệ sinh đường xá; - Dịch vụ tẩy uế và diệt trùng; - Quét đường và cào tuyết; - Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.	8129
58.	Chăn nuôi lợn	0145
59.	Chăn nuôi khác	0149
60.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
61.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
62.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830

63.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dịch vụ thi công, phòng chống mối mọt, diệt các loại côn trùng, diệt chuột và bảo quản gỗ cho các công trình xây dựng (không bao gồm xông hơi khử trùng)	4390
64.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
65.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác Bán buôn dầu thô Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
66.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
67.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
68.	Lập trình máy vi tính	6201
69.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
70.	Trồng cây mía	0114
71.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
72.	Trồng cây lấy sợi	0116
73.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117

74.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Các hoạt động trồng cây thức ăn gia súc như: trồng ngô cây, trồng cỏ và quy hoạch, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bèo nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh (muồng muồng); v,v..	0119
75.	Trồng cây ăn quả Chi tiết: Trồng Nho	0121
76.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
77.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
78.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
79.	In ấn	1811
80.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
81.	Xây dựng nhà các loại	4100
82.	Bán buôn thực phẩm	4632
83.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Các dịch vụ thông tin qua điện thoại (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm)	6329
84.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Hoạt động đo đạc bản đồ - Khảo sát địa vật lý, địa chất...ở khu vực khai thác dầu và khí Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110
85.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121

6. Vốn điều lệ: 5.500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐỖ THỊ ĐÀO

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 03/06/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025185000041

Ngày cấp: 04/09/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 42, Tập thể Công ty QLDS Hà Thái, Tổ Dân phố Đông Ngạc 5, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ 402, Sản phẩm A nhà E1, Khu đô thị Ecohome 1, Tổ Dân phố Đông Ngạc 5, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THỊ ĐÀO

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/06/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025185000041

Ngày cấp: 04/09/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 42, Tập thể Công ty QLĐS Hà Thái, Tổ Dân phố Đông Ngạc 5, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ 402, Sảnh A nhà E1, Khu đô thị Ecohome 1, Tổ Dân phố Đông Ngạc 5, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội